

CÂU HỎI HỘI VIÊN THÁNG 07

CÔNG TY TNHH CAN INTERNATIONAL ADVISORY VIETNAM

Câu 1:

=> Công ty quy định trả lương Net cho người lao động (đã trừ BHXH, thuế TNCN) và công ty có trả thay cho người lao động khoản tiền thuê nhà.

Ví dụ:

Cá nhân A, cư trú, Lương Net thực nhận bằng tiền là 25tr/ tháng (đã trừ tiền BH, tiền thuế TNCN), tiền BH được giảm trừ là 2.831.000 đ/ tháng, tiền thuê nhà công ty trả thay là 15tr/ tháng

Vậy

1. Tiền nhà tính vào thu nhập chịu thuế là bao nhiêu
2. Tổng thu nhập chịu thuế chưa bao gồm tiền thuê nhà là bao nhiêu
3. Thuế TNCN là bao nhiêu

Do theo VD 6 của điều 7 Chương 2 TT 111/2013

- Thu nhập chịu thuế (không gồm tiền thuê nhà):

$25,4375 \text{ triệu đồng} + 9 \text{ triệu đồng} + 1,5 \text{ triệu đồng} = 35,9375 \text{ triệu đồng/tháng}$

- 15% Tổng thu nhập chịu thuế (không gồm tiền thuê nhà):

$35,9375 \text{ triệu đồng} \times 15\% = 5,390 \text{ triệu đồng/tháng}$

Vậy tiền **thuê nhà** được tính vào thu nhập làm căn cứ quy đổi là 5,390 triệu đồng/tháng

Bước 2: Xác định thu nhập tính thuế

- Thu nhập làm căn cứ để quy đổi thành thu nhập tính thuế:

$31,5 \text{ triệu đồng} + 1 \text{ triệu đồng} + 5,390 \text{ triệu đồng} - (9 \text{ triệu đồng} + 1,5 \text{ triệu đồng}) = 27,39 \text{ triệu đồng/tháng}$

- Thu nhập tính thuế (quy đổi theo Phụ lục số 02/PL-TNCN):

$(27,39 \text{ triệu đồng} - 3,25 \text{ triệu đồng})/0,75 = 32,187 \text{ triệu đồng/tháng}$

- Thuế thu nhập cá nhân phải nộp:

$32,187 \text{ triệu đồng} \times 25\% - 3,25 \text{ triệu đồng} = 4,797 \text{ triệu đồng/tháng}$

- Thu nhập chịu thuế hàng tháng của ông D là:

$31,5 \text{ triệu đồng} + 1 \text{ triệu đồng} + 5,390 \text{ triệu đồng} + 4,797 \text{ triệu đồng} = 42,687 \text{ triệu đồng/tháng}$

Hoặc xác định theo cách:

$32,187 \text{ triệu đồng} + 9 \text{ triệu đồng} + 1,5 \text{ triệu đồng} = 42,687 \text{ triệu đồng/tháng.}$

Nội dung này có 2 khoản tiền TNCT chưa bao gồm tiền thuê nhà là 35.9375 tr và (42.687 tr - 5.39 tr) = 37.297 tr

Nếu quy định lương Gross ban đầu với NLĐ là 37.297 tr

=> Tiền thuê nhà tính vào TNCT tối đa = 15% * 37.297 tr = 5.59455 tr => khác với số 5.39tr.

Tương tự Nếu trả lương Gross với người lao động và có phát sinh tiền thuê nhà trả hộ, tính theo 15% theo quy định trên TNCT chưa gồm tiền thuê nhà ... sẽ ra được lương Net.

=> Nhưng nếu tính ngược lại lấy lương Net này quy đổi theo quy định hướng dẫn tại TT 111 trên thì sẽ không ra được lương Gross như ban đầu

Anh/ chị Ban tư vấn xem giúp em phần khác nhau này nhé.

Trả lời:

Người lao động lãnh lương NET thì khi tính thuế phải quy đổi sang Gross theo quy định. Tiền nhà được Công ty trả thay cũng tính vào thu nhập chịu thuế. Việc tính toán và quy đổi hội viên căn cứ theo hướng dẫn của TT 111/2013 nhé.

Câu 2:

Nếu khoản tiền thuê nhà VPDD nước ngoài tại VN chi trả cho người lao động nước ngoài trong thời gian chưa có giấy phép lao động, chưa có hợp đồng lao động chính thức, Như vậy khoản thuê nhà này có là thu nhập chịu thuế của người lao động không, tính trên 100% khoản tiền thuê nhà hay mức khác (do không có cơ sở tính 15% theo quy định)
=> Văn phòng đại diện ở nước ngoài tại VN có phải kê khai phần này vào tờ khai thuế TNCN của tháng trước tháng ký hợp đồng lao động với NLD không (VPDD kê khai thuế TNCN theo tháng)

Trả lời :

Về thuế TNCN, vẫn phải khai và nộp thuế TNCN cho tất cả các khoản chi trả cho người nước ngoài trước thời gian ký hợp đồng lao động. Việc chưa có GPLD hay chưa có hợp đồng là chỉ bị chi phối về chi phí không được trừ khi tính thuế TNDN đối với Doanh nghiệp.

Ngoài ra, hội viên tham khảo thêm [Theo công văn 5922/TCT-TNCN của Tổng cục thuế hướng dẫn:](#)

Trường hợp đơn vị sử dụng lao động chỉ trả hộ khoản tiền thuê nhà cho người lao động (ngoài ra không có bất kỳ khoản thu nhập nào khác, không có cơ sở tính 15 % tổng thu nhập chịu thuế chưa bao gồm tiền thuê nhà) thì tiền nhà trả hộ tính vào thu nhập chịu thuế tại đơn vị theo số tiền thuê nhà trả hộ thực tế phát sinh.

Do đó nếu VPDD đại diện chỉ trả tiền nhà mà không có thu nhập khác thì tính vào thu nhập chịu thuế toàn bộ (không có cơ sở tính 15 % tổng thu nhập chịu thuế chưa bao gồm tiền thuê nhà).

=> Khoản kê khai này dựa trên mức tiền thuê nhà hàng tháng theo hợp đồng hay dựa theo thực tế VPDD đã chuyển khoản (VD trong trường hợp chuyển khoản tiền thuê nhà 2 tháng 1 lần ...), nếu tháng đó không chuyển khoản (do chưa đến kỳ thanh toán theo hợp đồng) thì không phải kê khai

Trả lời:

Tiền nhà tính vào thu nhập chịu thuế theo mức tiền hàng tháng phát sinh, không căn cứ theo thực tế chi trả.

Câu 3:

Công ty khai thuế TNCN theo tháng.

Tiền thuê nhà do công ty trả thay cho người lao động theo hợp đồng thuê nhà là 2 tháng 1 lần thanh toán cho chủ nhà.

VD tiền thuê nhà tháng 05 là 15tr/ tháng, tuy nhiên công ty sẽ chi trả 2 tháng 1 lần

=> vào tháng 06 công ty trả thay tiền thuê nhà 30tr cho 2 tháng 05 + 06 cho chủ nhà

Như vậy Tiền thuê nhà tính vào TN tính thuế sẽ tính trên tiền thuê nhà hàng tháng bình quân hay tính theo số thực chi trả hàng tháng cho chủ nhà

Cụ thể, tháng 06:

=> tính trên mức Min của (15% TN chịu thuế chưa bao gồm tiền thuê nhà của tháng 06) và (15tr)

hay

=> tính trên mức Min của (15% TN chịu thuế chưa bao gồm tiền thuê nhà của tháng 06) và (30tr)

Trả lời :

Tiền nhà trả hộ tính vào thu nhập chịu thuế theo phí thuê nhà của từng tháng phát sinh.

Ngoài ra, nếu công ty có chi trả thay tiền đặt cọc thuê nhà, thì khoản này có tính là tiền thuê nhà thực tế công ty chi trả hộ cho NLD để tính vào thu nhập chịu thuế của cá nhân hay không.

Trả lời :

Tiền cọc **KHÔNG** tính vào thu nhập chịu thuế, mà sẽ được chủ nhà hoàn lại, nên không phải thu nhập chịu thuế.

Câu 4:

Nếu cá nhân người nước ngoài là cá nhân cư trú, vừa có TN ở nước ngoài vừa có TN ở VN, được Văn phòng đại diện tại VN trả thay tiền thuê nhà, trả lương. Thì khoản tiền thuê nhà tính vào TNCT của cá nhân được VP đại diện ở VN kê khai trên TK thuế TNCN hàng tháng (VP đại diện đang khai thuế TNCN theo tháng) hay do cá nhân tự kê khai trực tiếp khoản thu nhập từ tiền nhà này hàng quý chung với TN ở nước ngoài.

Nếu cá nhân tự kê khai hàng quý trực tiếp với CQT phần tiền thuê nhà, VPĐD chỉ kê khai phần lương theo thỏa thuận, không tính phần tiền thuê nhà vào TNCT trong bảng lương, tờ khai 05 hàng tháng thì có đúng quy định không, có bị phạt gì không

Ngoài ra cá nhân không cần tự trực tiếp kê khai hàng quý đối với thu nhập ở công ty VN phải không a, chỉ kê khai trực tiếp hàng quý đối với phần TN ở nước ngoài.

Trả lời :

Hội viên cần nắm rõ nguyên tắc sau :

- các khoản thu nhập nào (kể cả tiền nhà) mà VPDD chi trả, thì VPDD phải khấu trừ, khai và nộp thuế theo mẫu tờ khai của VPDD, mẫu 05/KK-TNCN
- các khoản thu nhập nào phát sinh ở nước ngoài, do Cty mẹ thanh toán (vpdd không thanh toán), thì phải khai form cá nhân, cá nhân trực tiếp khai hàng quý với cơ quan thuế theo mẫu 02/KK-TNCN

=> Cuối năm quyết toán mới cần tổng hợp lại cả 2 nguồn thu nhập.

Thì khoản 15% TNCT chưa bao gồm tiền thuê nhà này dựa trên TNCT riêng tại cty/ VPDD tại VN chi trả, hay dựa trên tổng thu nhập cả phần ở nước ngoài và có cần xét đặc điểm của khoản TN từ nước ngoài là do công việc chức vụ riêng ở nước ngoài hay do công việc tại Việt Nam để xác định không.

Nếu TN nước ngoài là dành cho công việc tại VN thì có ảnh hưởng đến kê khai 15% trên TNCT chưa gồm tiền thuê nhà của VPDD ở VN không, VPDD chỉ kê tiền thuê nhà tính vào TNCT theo TN trả từ VPDD, không tính TN ở nước ngoài có đúng không, hay do cá nhân tự kê, VPDD

Trả lời :

Cuối năm tổng hợp thu nhập 2 nguồn, khai quyết toán theo Form cá nhân, cá nhân tự quyết toán trực tiếp với cơ quan thuế theo mẫu 02/QTT-TNCN.

Tiền nhà so sánh số thực tế chi trả và 15% trên tổng thu nhập chịu thuế của cả 2 nguồn nhé.

Câu 5:

Tiền thuê nhà tính thuê từ 15/04/2023 đến 14/04/2024. Từ 15/04/2023-15/05/2023 là 10tr/tháng

Thì tiền thuê nhà tính vào thu nhập tính thuế của cá nhân tháng 04 tính là 5tr hay không tính, chỉ tính 10tr cho mỗi tháng, bắt đầu từ tháng 05

Trả lời:

Tiền nhà tính vào theo số thực tế phát sinh, nên tiền nhà tháng 4/2023 tính vào thu nhập chịu thuế là từ 15/4 -> 30/4 tương ứng 5tr, từ tháng 5 là 10 tr.

Câu 6:

Cá nhân cư trú người nước ngoài có bắt buộc đăng ký thẻ tạm trú hay không.

Việc kê khai thuế TNCN cho cá nhân này có TN tại VN và có TN được trả từ nước ngoài (TN ở nước ngoài cao hơn VN)

=> Cho em hỏi cá nhân tự kê khai quý trực tiếp và quyết toán năm tại cơ quan thuế nào.

Nếu cá nhân có hợp đồng thuê nhà mới (>183 ngày) và có thay đổi nơi ở là khác tỉnh nơi ở cũ Hoặc cá nhân thay đổi nơi làm việc khác tỉnh => thì cá nhân sẽ nộp TK quý trực tiếp ở khác Cơ quan quản lý thuế hay vẫn nộp cho CQ QL thuế ban đầu khi đăng ký MST.

Tương tự cho Quyết toán năm, trong năm đã nộp quý tại CQT quản lý ban đầu lúc đăng ký MST, nhưng do thay đổi nơi ở khác tỉnh theo hợp đồng thuê nhà hoặc nơi làm việc khác tỉnh thì có nộp Quyết toán thuế tại CQ QL thuế cũ hay nộp tại nơi mới (khác CQT đã nộp hàng quý).

Ngoài ra có cần phải làm thủ tục đăng ký lại thông tin gì hay không

Trả lời:

Hội viên tham khảo quy định về địa điểm nộp hồ sơ QT thuế TNCN như sau:

Địa điểm nộp hồ sơ quyết toán thuế TNCN với cá nhân trực tiếp quyết toán thuế theo điểm b khoản 8 Điều 11 Nghị định 126/2020/NĐ-CP như sau:

+ Cá nhân cư trú có thu nhập từ tiền lương, tiền công trả từ nước ngoài thì cá nhân nộp hồ sơ khai thuế đến cơ quan thuế quản lý nơi cá nhân phát sinh công việc tại Việt Nam. Trường hợp nơi phát sinh công việc của cá nhân không ở tại Việt Nam thì cá nhân nộp hồ sơ khai thuế đến cơ quan thuế nơi cá nhân cư trú.

+ Cá nhân cư trú có thu nhập tiền lương, tiền công tại một nơi và thuộc diện tự khai thuế trong năm thì nộp hồ sơ khai quyết toán thuế tại cơ quan thuế nơi cá nhân trực tiếp khai thuế trong năm theo quy định tại điểm a khoản 8 Điều 11 Nghị định 126/2020/NĐ-CP.

- Trường hợp cá nhân có thu nhập tiền lương, tiền công tại hai nơi trở lên bao gồm cả trường hợp vừa có thu nhập thuộc diện khai trực tiếp, vừa có thu nhập do tổ chức chi trả đã khấu trừ thì cá nhân nộp hồ sơ khai quyết toán thuế tại cơ quan thuế nơi có nguồn thu nhập lớn nhất trong năm.

Trường hợp không xác định được nguồn thu nhập lớn nhất trong năm thì cá nhân tự lựa chọn nơi nộp hồ sơ quyết toán tại cơ quan thuế quản lý trực tiếp tổ chức chi trả hoặc nơi cá nhân cư trú.

- Cá nhân cư trú có thu nhập tiền lương, tiền công thuộc diện tổ chức chi trả khấu trừ tại nguồn từ hai nơi trở lên thì nộp hồ sơ khai quyết toán thuế như sau:

+ Cá nhân đã tính giảm trừ gia cảnh cho bản thân tại tổ chức, cá nhân trả thu nhập nào thì nộp hồ sơ khai quyết toán thuế tại cơ quan thuế trực tiếp quản lý tổ chức, cá nhân trả thu nhập đó.

+ Trường hợp cá nhân có thay đổi nơi làm việc và tại tổ chức, cá nhân trả thu nhập cuối cùng có tính giảm trừ gia cảnh cho bản thân thì nộp hồ sơ khai quyết toán thuế tại cơ quan thuế quản lý tổ chức, cá nhân trả thu nhập cuối cùng.

+ Trường hợp cá nhân có thay đổi nơi làm việc và tại tổ chức, cá nhân trả thu nhập cuối cùng không tính giảm trừ gia cảnh cho bản thân thì nộp hồ sơ khai quyết toán thuế tại cơ quan thuế nơi cá nhân cư trú. Trường hợp cá nhân chưa tính giảm trừ gia cảnh cho bản thân ở bất cứ tổ chức, cá nhân trả thu nhập nào thì nộp hồ sơ khai quyết toán thuế tại cơ quan thuế nơi cá nhân cư trú.

+ Cá nhân cư trú trong năm có thu nhập từ tiền lương, tiền công tại một nơi hoặc nhiều nơi nhưng tại thời điểm quyết toán không làm việc tại tổ chức, cá nhân trả thu nhập nào thì nơi nộp hồ sơ khai quyết toán thuế là cơ quan thuế nơi cá nhân cư trú.